



CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM - VIETNAM REGISTER PHÒNG TÀU BIỂN

SEA-GOING SHIP CLASSIFICATION AND REGISTRY DEPARTMENT

ĐỊA CHỈ
ADDRESS 18 PHAM HUNG, HA NOI

TEL: (84) 4 7684701

FAX: (84) 4 7684722

Web site: www.vr.org.vn

THÔNG BÁO KỸ THUẬT- TECHNICAL INFORMATION

Ngày 14 tháng 08 năm 2012

Số thông báo: 027TI/12TB

Nội dung: Kiểm tra xác nhận không sử dụng amiăng trong các vật liệu và trang thiết bị lắp đặt trên tàu theo Quy định 3-5 SOLAS Chương II-1 và Thông tư MSC.1/Circ.1379.

Kính gửi: Các Chủ tàu/ Công ty quản lý tàu

Các Đơn vị thiết kế tàu biển

Các Nhà máy đóng, sửa chữa tàu biển

Các Chi cục Đăng kiểm tàu biển

Như chúng tôi đã thông báo đến các Quý Cơ quan trong Thông báo kỹ thuật số 019KT/10TB ngày 18 tháng 08 năm 2010, tại khóa họp thứ 86, tổ chức tại Luân Đôn, Vương quốc Anh, tháng sáu năm 2009, Ủy ban An toàn hàng hải (MSC) của Tổ chức Hàng hải quốc tế (IMO) đã thông qua sửa đổi, bổ sung đối với Quy định II-1/3-5 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển (SOLAS 74) cấm lắp đặt mới các vật liệu có chứa amiăng trên tất cả các tàu biển, không có trường hợp ngoại lệ, từ ngày 01 tháng 01 năm 2011.

Thông báo kỹ thuật số 034TI/10TB ngày 27 tháng 12 năm 2010 hướng dẫn các thông tin liên quan đến cấm sử dụng amiăng trên tàu được Ủy ban An toàn hàng hải đưa ra trong thông tư MSC.1/Circ.1374 tại kỳ họp lần thứ 88 (từ ngày 24 tháng 11 đến ngày 03 tháng 12 năm 2010).

Cũng tại kỳ họp lần thứ 88 Ủy ban An toàn Hàng hải cũng đã phê chuẩn thông tư MSC.1/Circ.1379 đưa ra giải thích thống nhất đối với cụm từ "các trang bị mới làm bằng vật liệu có chứa amiăng - new installation of materials containing asbestos" của Quy định 3-5 Chương II-1 SOLAS như sau:

"Trong nội dung của quy định này "các trang bị mới làm bằng vật liệu có chứa amiăng" có nghĩa là mọi trang bị mới trên tàu. Mọi vật liệu được mua trước ngày 01 tháng 01 năm 2011 đang được giữ trong kho của tàu hoặc trong kho của cơ sở đóng tàu để phục vụ cho công việc đóng mới sẽ không được phép lắp đặt cho tàu sau ngày 01 tháng 01 năm 2011 như một chi tiết làm việc của tàu"

"In the context of this regulation, "new installation of materials containing asbestos" means any new physical installation on board. Any material purchased prior to 1 January 2011 being kept in the ship's store or in the shipyard for a ship under construction, should not be permitted to be installed after 1 January 2011 as a working part."

Ngày 01 tháng 04 năm 2012, Hiệp hội các tổ chức phân cấp quốc tế (IACS) đã đưa ra giải thích thống nhất SC249 để giải thích việc áp dụng Quy định 3-5 Chương II-1 SOLAS và Thông tư MSC.1/Circ.1379 như sau:

Đối với Quy định 3-5 Chương II-1 SOLAS:

"1. Quy định này áp dụng đối với các vật liệu sử dụng làm kết cấu, hệ thống máy, hệ thống điện và thiết bị áp dụng theo Công ước."

2. Đối với tất cả các tàu, từ ngày 01 tháng 01 năm 2011, cấm sử dụng các trang bị mới làm bằng vật liệu có chứa amiăng."

" 1. This regulation shall apply to materials used for the structure, machinery, electrical installations and equipment covered by the present Convention."

2. From 1 January 2011, for all ships, new installation of materials which contain asbestos shall be prohibited. "

1. Khi kiểm tra việc cấm sử dụng các trang bị mới làm bằng vật liệu có chứa amiăng theo Quy định 3-5 Chương II-1 SOLAS, tổ chức đăng kiểm phải xem xét Bản công bố không sử dụng amiăng và các tài liệu liên quan đối với kết cấu, hệ thống máy, trang bị điện và các thiết bị theo yêu cầu của Công ước. Các tài liệu này phải được cơ sở đóng tàu, cơ sở sửa chữa tàu, và nhà sản xuất thiết bị cung cấp cho tổ chức đăng kiểm đối với:

- Các tàu đóng mới (có ngày đặt sống chính hoặc giai đoạn đóng mới tương đương vào hoặc sau ngày 01 tháng 07 năm 2012).
- Các tàu hoán cải (có ngày ký hợp đồng hoán cải hoặc, nếu không có hợp đồng hoán cải là ngày mà công việc được xác định là bắt đầu công việc hoán cải vào hoặc sau ngày 01 tháng 07 năm 2012).

2. Giải thích cụm từ *"các trang bị mới làm bằng vật liệu có chứa amiăng"* của Thông tư MSC.1/Circ.1379:

- Có nghĩa là các vật liệu được sử dụng (ví dụ để sửa chữa, thay thế, bảo dưỡng hoặc bổ sung) như một chi tiết làm việc của tàu (nêu trong Phụ lục 1 của SC249) được lắp đặt vào hoặc sau ngày 01 tháng 07 năm 2012 phải được lập hồ sơ kèm theo Bản công bố không sử dụng amiăng. Tổ chức đăng kiểm sẽ đánh giá các tài liệu này tại các đợt kiểm tra hàng năm an toàn kết cấu và an toàn trang thiết bị có sự tham vấn của người được công ty chỉ định theo Hệ thống quản lý an toàn (SMS) chịu trách nhiệm kiểm soát vật liệu chứa amiăng trên tàu; và

- Không ngăn cấm các vật liệu có chứa amiăng được cất giữ trên tàu (ví dụ các vật tư hiện đang có trên tàu đến ngày 01 tháng 07 năm 2012).

3. Giải thích cụm từ "*không được phép lắp đặt cho tàu sau ngày 01 tháng 01 năm 2011 như một chi tiết làm việc của tàu*" của Thông tư MSC.1/Circ.1379:

- Có nghĩa là không được phép thay thế, bảo dưỡng hoặc bổ sung thêm vật liệu có chứa amiăng đối với kết cấu, hệ thống máy, trang bị điện và thiết bị theo công ước SOLAS.

Căn cứ trên các Thông tư của Ủy ban An toàn Hàng hải và tham khảo giải thích thống nhất SC249 của IACS, Cục Đăng kiểm Việt Nam hướng dẫn áp dụng Quy định 3-5 Chương II-1 SOLAS như sau:

1. Phạm vi áp dụng

Áp dụng đối với các tàu hoạt động tuyến quốc tế (có thêm điều kiện $GT \geq 500$ không?).

2. Thực hiện kiểm tra

(1) Đối với tàu được đóng vào hoặc sau ngày 01 tháng 07 năm 2012, Cục Đăng kiểm Việt Nam xem xét Bản công bố không sử dụng amiăng và các tài liệu liên quan trong quá trình giám sát đóng mới tàu.

(2) Đối với các tàu hiện có Cục Đăng kiểm Việt Nam sẽ thực hiện kiểm tra tại các đợt kiểm tra chu kỳ vào hoặc sau ngày 01 tháng 07 năm 2012.

- Cục Đăng kiểm Việt Nam xem xét Bản công bố không sử dụng amiăng và các tài liệu liên quan đối với các thiết bị, hệ thống và các chi tiết ... không chứa amiăng được trang bị mới vào hoặc sau ngày 01 tháng 07 năm 2012 (như sửa chữa, thay thế, bảo dưỡng, bổ sung...).

- Liên quan đến vấn đề này, chủ tàu/ công ty quản lý tàu phải thiết lập quy trình trong Hệ thống quản lý an toàn, bao gồm việc chỉ định người chịu trách nhiệm và kiểm soát, nhằm đảm bảo các vật liệu mới được trang bị trên tàu phải không chứa amiăng và thông báo cho toàn đội tàu trước ngày 01/07/2012.

3. Công tác chuẩn bị

(1) Tàu mới

- Bản công bố không sử dụng amiăng do cơ sở đóng tàu lập và các tài liệu liên quan chứng minh không sử dụng các vật liệu có chứa amiăng. Đối tượng là các thiết bị, hệ thống và chi tiết được nêu trong Phụ lục 1 SC249 của IACS.

- “Tài liệu liên quan” là các tài liệu do nhà cung ứng công bố rằng các sản phẩm được sản xuất từ các vật liệu không chứa amiăng. Ví dụ như:

- Kết quả phân tích amiăng
- Tài liệu “Asbestos-Free” do JSMEA cung cấp (<http://www.jsmea.or.jp>)
- Thông tin về sản phẩm của các nhà cung cấp trên trang thông tin điện tử này
- Thông tư của các nhà cung cấp sản phẩm, hoặc
- Bản công bố của các nhà cung cấp sản phẩm

(2) Tàu hiện có:

- Chủ tàu/ Công ty quản lý tàu chuẩn bị các Bản công bố và các tài liệu hỗ trợ như nêu ở (1) đối với các trang bị mới được lắp đặt vào hoặc sau ngày 01 tháng 07 năm 2012 xác nhận việc sử dụng các vật liệu không chứa amiăng.

Lưu ý: không yêu cầu có các Bản công bố và tài liệu liên quan đối với các sản phẩm là phụ tùng dự trữ cất trong kho hoặc vị trí khác của tàu. Tuy nhiên, các tài liệu này sẽ cần thiết khi đưa các sản phẩm này vào sử dụng.

Đề nghị các Chi cục đăng kiểm tàu biển hướng dẫn đăng kiểm viên thực hiện kiểm tra theo hướng dẫn nêu trên tại tất cả các đợt kiểm tra tàu biển. Nếu phát hiện thấy khiếm khuyết phải yêu cầu khắc phục triệt để trước khi tàu rời cảng.

Đề nghị các Công ty quản lý và khai thác tàu chủ động rà soát lại tình trạng kỹ thuật đội tàu của mình để triển khai thực hiện theo hướng dẫn nêu trên.

Chúng tôi đính kèm theo Thông báo kỹ thuật này:

- Bản công bố phù hợp
- Bản công bố không sử dụng các vật liệu chứa amiăng (đối với tàu hiện có)
- Bản công bố vật liệu của nhà cung cấp (đối với các nhà cung cấp sản phẩm: mẫu 1 và 2)
- Giải thích thống nhất SC249 của IACS

Thông báo kỹ thuật này được nêu trong mục: *Thông báo của VR/ Thông báo kỹ thuật TB* của trang tin điện tử của Cục Đăng kiểm Việt Nam: <http://www.vr.org.vn>

Nếu Quý cơ quan cần thêm thông tin về vấn đề nêu trên, đề nghị vui lòng liên hệ:

Cục Đăng kiểm Việt Nam, Phòng Tàu biển

Địa chỉ: 18 Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 04 7684701 (số máy lẻ: 521)

Fax: 04 7684722

Thư điện tử: bangph@vr.org.vn

Xin gửi đến các Quý Cơ quan lời chào trân trọng.

TRƯỞNG PHÒNG TÀU BIỂN

Nơi nhận:

-Như trên

-QP, CN

-Lưu TB

Phạm Hải Bằng

BẢN CÔNG BỐ PHÙ HỢP DECLARATION OF CONFORMITY

***Kết cấu không amiăng phù hợp theo Quy định II-1/3-5 của SOLAS
Asbestos Free Construction in accordance with SOLAS Regulation II-1/3-5***

Công bố của:
This is to declare that:

(Nhà máy đóng tàu – Shipyard)

Đã đóng tàu dưới đây phù hợp theo Quy định II-1/3-5 của SOLAS và đảm bảo tàu không có amiăng:

has constructed the following ship in accordance with SOLAS Regulation II-1/3-5 and that therefore the ship does not contain asbestos:

Tên tàu:
Name of Ship: _____

Số phân biệt hoặc hô hiệu:
Distinctive number or letters: _____

Cảng đăng ký:
Port of Registry: _____

Số IMO:
IMO Number: _____

Số thân tàu:
Hull Construction Number: _____

Ngày đặt sống chính hoặc tàu ở giai đoạn đóng mới tương tự:
Date on which keel was laid or ship was at a similar stage of construction: _____

Ngày bàn giao:
Date of delivery: _____

Bản công bố này dựa theo các yêu cầu và quy trình sau đây của nhà máy đóng tàu
This Declaration is based upon the following Requirements and procedures of the shipyard

- Quy định II-1/3-5 của SOLAS, trang bị mới dùng amiăng
SOLAS Regulation II-1/3-5, New Installation of Asbestos
- IMO MSC.1/Circ.1379
- ISO 9001
- ISO 30007
- IMO MSC.1/Circ.1426

Các quy trình nội bộ thích hợp của nhà máy (liệt kê):
Other shipyard relevant internal procedures (to be listed):

Nơi và ngày cấp
Place and date

Đại diện nhà máy đóng tàu (tên, chức danh)
Shipyard's representative (Name, position, title).

BẢN CÔNG BỐ KHÔNG SỬ DỤNG VẬT LIỆU CÓ CHỨA AMIĂNG DECLARATION - NON-USE OF MATERIALS CONTAINING ASBESTOS

-

Tên tàu:

Name of Ship: _____

Số phân cấp:

Class Number: _____

Số IMO:

IMO Number: _____

Công bố rằng không có vật liệu có chứa amiăng được trang bị mới trên tàu đối với các sản phẩm (xem bản đính kèm) trong thời hạn:

It is hereby declared that there was no new installation of materials containing asbestos on board for the following product(s) (see attached) and the period:

TỪ - FROM: _____

(ví dụ như ngày kiểm tra chu kỳ lần cuối, 01/07/2012, giai đoạn sửa chữa/ trên đà)

(e.g. Last periodical survey, 1 July 2012, dock/repair period)

ĐẾN - TO: _____

Nơi:

Place: _____

Ngày

Date: _____

(Tên, chức danh)

(Name, function)

(Chữ ký, dấu)

(Signature, stamp)

(thuyền trưởng, máy trưởng, đại diện công ty/ nhà máy sửa chữa/ nhà cung cấp/ người sửa chữa...)

(for master, chief engineer, representative of the company/repair yard/supplier/repairer etc.)

**BẢN CÔNG BỐ VẬT LIỆU KHÔNG CHỨA AMIĂNG CỦA NHÀ CUNG CẤP
SUPPLIER'S MATERIAL DECLARATION - ASBESTOS -**

Số:

Ref.: _____

Công bố rằng các sản phẩm sau đây không chứa amiăng:

Hereby declares that asbestos is not contained the following product(s):

* chế tạo kể từ ngày dd/mm/yy
manufactured on or after dd/mm/yy* bàn giao vào ngày dd/mm/yy
delivered on dd/mm/yykể cả các phụ tùng và chi tiết dự trữ.
including spare parts and supplies.

*: as delete appropriately

Tên công ty:

Company name: _____

Sản phẩm/ Kiểu:

Product(s)/Type name: _____

(Place of issue)_____
(Date of issue)_____
(Name, function)_____
(Signature)

BẢN CÔNG BỐ VẬT LIỆU KHÔNG CHỨA AMIĂNG CỦA NHÀ CUNG CẤP
SUPPLIER'S MATERIAL DECLARATION - ASBESTOS -

Số:

Ref.: _____

Tên công ty:

Company name: _____

Công bố rằng các sản phẩm của công ty không chứa amiăng sau ngày bàn giao/ sản xuất
dd/mm/yy

Hereby declares that our products have not contained asbestos after dd/mm/yy of the
delivery/production date.

(Place of issue)

(Date of issue)

(Name, function)

(Signature)

**SC
249**

(Oct
2011)
(Corr.1
Apr
2012)

Implementation of SOLAS II-1, Regulation 3-5 and MSC.1/Circ.1379

SOLAS Chapter II-1, Regulation 3-5

“From 1 January 2011, for all ships, new installation of materials which contain asbestos shall be prohibited.”

MSC.1/Circ.1379

“In the context of this regulation, new installation of materials containing asbestos means any new physical installation on board. Any material purchased prior to 1 January 2011 being kept in the ship's store or in the shipyard for a ship under construction, should not be permitted to be installed after 1 January 2011 as a working part.”

Unified Interpretations

SOLAS II-1, Regulation 3-5

1. Verification that “new installation of materials which contain asbestos” under SOLAS II-1/3-5 is not made on ships requires the Recognized Organization to review asbestos-free declarations and supporting documentation, for the structure, machinery, electrical installations and equipment covered by the SOLAS Convention, which is to be provided to the Recognized Organization by shipyards, repair yards, and equipment manufacturers for:

- new construction (keel laid, or at a similar stage of construction, on or after 1 July 2012);
- conversions (contract date for the conversion or, in the absence of a contract, the date on which the work identifiable with the specific conversion begins) on or after 1 July 2012;

NOTE:

This UI is to be implemented by IACS Societies as soon as possible, but not later than 1 July 2012.

**SC
249**

(cont)

MSC.1/Circ.1379

2. The phrase “*new installation of materials containing asbestos*” in MSC.1/Circ.1379:
 - means that material used (i.e., repaired, replaced, maintained or added) as a working part of the ship as per Annex 1 which is installed on or after 1 July 2012 is required to be documented with an asbestos-free declaration. The Recognized Organization will, in consultation with the Company’s nominated person responsible to control asbestos-containing material onboard as per the Safety Management System in accordance with MSC/Circ.1045, audit this documentation during annual safety construction and safety equipment surveys; and
 - does not preclude the stowage of material which contains asbestos onboard (e.g., spare parts existing on board as of 1 July 2012).
3. The phrase “*should not be permitted to be installed after 1 January 2011 as a working part*” in MSC.1/Circ.1379 means that replacement, maintenance or addition of materials used for the structure, machinery, electrical installations and equipment covered by the SOLAS Convention which contain asbestos is prohibited.

SC 249

(cont)

Annex 1

Structure and/or equipment	Component
Propeller shafting	Packing with low pressure hydraulic piping flange Packing with casing Clutch Brake lining Synthetic stern tubes
Diesel engine	Packing with piping flange Lagging material for fuel pipe Lagging material for exhaust pipe Lagging material turbocharger
Turbine engine	Lagging material for casing Packing with flange of piping and valve for steam line, exhaust line and drain line Lagging material for piping and valve of steam line, exhaust line and drain line
Boiler	Insulation in combustion chamber Packing for casing door Lagging material for exhaust pipe Gasket for manhole Gasket for hand hole Gas shield packing for soot blower and other hole Packing with flange of piping and valve for steam line, exhaust line, fuel line and drain line Lagging material for piping and valve of steam line, exhaust line, fuel line and drain line
Exhaust gas economizer	Packing for casing door Packing with manhole Packing with hand hole Gas shield packing for soot blower Packing with flange of piping and valve for steam line, exhaust line, fuel line and drain line Lagging material for piping and valve of steam line, exhaust line, fuel line and drain line
Incinerator	Packing for casing door Packing with manhole Packing with hand hole Lagging material for exhaust pipe
Auxiliary machinery (pump, compressor, oil purifier, crane)	Packing for casing door and valve Gland packing Brake lining
Heat exchanger	Packing with casing Gland packing for valve Lagging material and insulation

SC 249

(cont)

Valve	Gland packing with valve, sheet packing with piping flange Gasket with flange of high pressure and/or high temperature
Pipe, duct	Lagging material and insulation
Tank (fuel tank, hot water, tank, condenser), other equipments (fuel strainer, lubricant oil strainer)	Lagging material and insulation
Electric equipment	Insulation material
Ceiling, floor and wall in accommodation area	Ceiling, floor, wall
Fire door	Packing, construction and insulation of the fire door
Inert gas system	Packing for casing, etc.
Air-conditioning system	Sheet packing, lagging material for piping and flexible joint
Miscellaneous	Ropes Thermal insulating materials Fire shields/fire proofing Space/duct insulation Electrical cable materials Brake linings Floor tiles/deck underlay Steam/water/vent flange gaskets Adhesives/mastics/fillers Sound damping Moulded plastic products Sealing putty Shaft/valve packing Electrical bulkhead penetration packing Circuit breaker arc chutes Pipe hanger inserts Weld shop protectors/burn covers Fire-fighting blankets/clothing/equipment Concrete ballast

The list above is taken from IMO Resolution MEPC.197(62), Appendix 5, paragraph 2.2.2.1.

End of
Document